|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độclập - Tự do - Hạnhphúc** |

**Dự thảo**

**BÁO CÁO**

**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

**Quy định về quản lý phương tiện xe cơ giới đường bộ do người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông mới mục đích du lịch**

Thực hiện khoảng 1 Điều 19, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy địnhchi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với dự thảo Nghị định Quy định về quản lý phương tiện xe cơ giới đường bộ do người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông mới mục đích du lịch như sau:

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách.**

Nhằm đảm bảo công tác quản lý và phục vụ doanh nghiệp, người dân tốt hơn, đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tăng cường kết nối vận tải đường bộ với các nước láng giềng, khu vực và trên thế giới, tạo cầu nối thúc đẩy hội nhập quốc tế về kinh tế, thương mại, văn hóa, du lịch giữa Việt Nam với các nước, từ năm 1994 đến nay, Việt Nam đã ký kết và thực hiện 14 điều ước quốc tế song phương, đa phương về vận tải đường bộ qua biên giới với các nước láng giềng và trong khu vực như Lào, Campuchia, Thái Lan, các nước GMS và ASEAN, và các nước khác. Các điều ước quốc tế đã tạo cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp Lữ hành quốc tế của Việt Nam thực hiện hoạt động vận tải qua biên giới, theo đó không cần sang chuyển hành khách, phương tiện của nước sở tại, giảm bớt các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian đi lại, đẩy mạnh các hoạt động giao lưu hợp tác toàn cầu.

Trong thời gian qua, Bộ Giao thông vận tải (Vụ Vận tải) đã phối hợp với các Bộ, ngành như Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng), Bộ Tài chính (Cục Hải quan), Bộ Công an (Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh) và các cơ quan liên quan thuộc tỉnh, thành phố đã có sự phối hợp, hướng dẫn doanh nghiệp lữ hành quốc tế của Việt Nam, phối hợp hướng dẫn Đại sứ quán của một số nước tại Việt Nam trong việc tổ chức đoàn caravan xe mô tô, xe ô tô của người nước ngoài, do người nước ngoài tự lái vào Việt Nam tham gia giao thông với mục đích du lịch. Tuy nhiên, đến nay việc quy định các thủ tục hành chính trong các quy định của Nghị định ban hành đã phát sinh một số vướng mắc không còn phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 cụ thể:

(1) Nghị định số 80/2009/NĐ-CP, Nghị định số 152/2013/NĐ-CP và Nghị định số 57/2015/NĐ-CP, do các Nghị định này đã được ban hành từ nhiều năm như Nghị định số 80/2009/NĐ-CP ngày 01/10/2009 của Chính phủ quy định xe ô tô của người nước ngoài đăng ký tại nước ngoài có tay lái ở bên phải tham gia giao thông tại Việt Nam (đã 13 năm thực hiện). Tại thời điểm đó việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chưa phát triển, việc kiểm soát hồ sơ, thủ tục được thực hiện thông qua chủ yếu là các văn bản bằng giấy, do đó đã hạn chế phần nào trong công tác quản lý hoạt động đối với loại hình này. Nhất là trong việc phối hợp thông tin giữa các Bộ, ngành và địa phương để giám sát hoạt động của các đoàn, đôi khi việc gửi văn bản đến các cơ quan để phối hợp bị chậm hơn so với ngày thực hiện tổ chức đón đoàn của các doanh nghiệp lữ hành quốc tế.

(2) Còn hiện tượng một số đơn vị kinh doanh lữ hành quốc tế của Việt Nam chưa hiểu đúng nội dung quy định bố trí xe của công ty đi dẫn đường cho đoàn xe caravan khách nước ngoài vào Việt Nam du lịch.

(3) Việc báo cáo kết quả sau khi kết thúc việc tổ chức đoàn khách caravan của một số đơn vị trong thời gian đầu còn chưa đáp ứng đúng thời gian.

(4) Một số đoàn có thay đổi đột xuất do điều kiện khách quan hoặc chủ quan của doanh nghiệp lữ hành quốc tế Việt Nam dẫn đến văn bản triển khai phối hợp gặp khó khăn vì thời gian quá ngắn.

(5) Hiện nay, theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 152/2013/NĐ-CP thì doanh nghiệp lữ hành quốc tế cần gửi đến Bộ GTVT thành phần hồ sơ gồm: (1) Công văn đề nghị chấp thuận được tổ chức việc cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam. Trong đó nêu rõ số lượng phương tiện, số lượng người, ngày và cửa khẩu nhập cảnh, ngày và cửa khẩu xuất cảnh, lộ trình các tuyến đường đi trong chương trình du lịch, (2) Giấy đăng ký xe do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp và còn hiệu lực, (3) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp còn hiệu lực (đối với xe ô tô), (4) Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu còn giá trị sử dụng ít nhất 06 tháng, kể từ ngày nhập cảnh và phải có thị thực (trừ trường hợp được miễn thị thực) phù hợp với thời gian tạm trú tại Việt Nam, (5) Có Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe điều khiển, (6) Danh sách người điều khiển phương tiện; Danh sách phương tiện, biển số xe, màu sơn, số khung, số máy (Doanh nghiệp lữ hành quốc tế ký, đóng dấu và chịu trách nhiệm về sự chính xác của các thông tin đã nêu), (7) Bản sao Giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp.

Quá trình thực hiện cho thấy phương tiện của người nước ngoài, do người nước ngoài lái vào Việt Nam để du lịch luôn gắn liền với hành trình, quản lý về con người trong thời gian khách du lịch ở Việt Nam. Bên cạnh đó, phương tiện khi tạm nhập sẽ được cấp biển số tạm do ngành Công an thực hiện; đồng thời các thông tin liên quan đến phương tiện, hộ chiếu đều phải kiểm tra tại cửa khẩu tạm nhập của người và phương tiện. Hiện nay, ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông các khâu tại cửa khẩu, cấp biển số và quản lý phương tiện đã được ngành Công an và các bộ ngành thực hiện thuận lợi, thành phần hồ sơ giấy như quy định đang là một hạn chế cần xem xét điều chỉnh.

(6) Quy định về hộ chiếu hoặc giấy tờ thay thế hộ chiếu tại Điểm a Khoản 3 Điều 5 Nghị định 152/2013/NĐ-CP hiện nay không còn phù hợp với quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 44 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) về nghĩa vụ của người nước ngoài tại Việt Nam.

Chính vì vậy, việc đơn giản hóa giảm bớt thành phần hồ sơ, điều chỉnh cơ quan chấp thuận cho người và phương tiện mang xe vào Việt Nam với mục đích du lịch hiện đang quy định trong Nghị định số 80/2009/NĐ-CP, Nghị định số 152/2013/NĐ-CP và Nghị định số 57/2015/NĐ-CP là cần thiết để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp lữ hành quốc tế Việt Nam, cho khách du lịch và cho công tác phối hợp, quản lý, giám sát quá trình tham gia giao thông tại Việt Nam của người và phương tiện nước ngoài có hiệu quả đồng thời tạo thuận lợi hơn nữa cho đơn vị lữ hành quốc tế thực hiện tốt hơn các quy định của pháp luật, mở rộng hoạt động kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ.

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Việc xây dựng và ban hành Nghị định Quy định về quản lý phương tiện xe cơ giới đường bộ do người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông mới mục đích du lịch nhằm triển khai có hiệu quả và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và cơ quan quản lý giám sát hoạt động được đồng bộ, thống nhất.

Việc xây dựng Nghị định này cũng nhằm triển khai Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025; hoàn chỉnh nội dung, thể chế cho việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công đối với thủ tục cấp phép vận chuyển đường bộ qua biên giới; cắt giảm thủ tục hành chính và hủy bỏ các chế độ báo cáo không cần thiết; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các quy định của các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

**1. Chính sách 1: Quy định thủ tục hành chính liên quan tới việc chấp thuận được tổ chức việc cho khách du lịch nước ngoài mang phương tiện cơ giới vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch**

1.1. Xác định vấn đề bất cập

Hiện nay, việc thực hiện chấp thuận cho phương tiện của người nước ngoài, do người nước ngoài đưa vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch luôn gắn liền với hành trình, quản lý về con người trong thời gian khách du lịch ở Việt Nam. Bên cạnh đó, phương tiện khi tạm nhập sẽ được cấp biển số tạm do ngành Công an thực hiện; đồng thời các thông tin liên quan đến phương tiện, hộ chiếu đều phải kiểm tra tại cửa khẩu tạm nhập của người và phương tiện. Mặt khác, việc ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông các khâu tại các cửa khẩu biên giới, cấp biển số tạm và quản lý phương tiện đã được ngành Công an và các bộ ngành thực hiện thuận lợi. Việc quy định về thành phần hồ sơ giấy đang là một hạn chế cần xem xét điều chỉnh.

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Để giải quyết vấn đề này cần ban hành Nghị định thay thế để đảm bảo phù hợp với thực tế và các quy định của pháp luật liên quan. Giảm thiểu thành phần hồ sơ, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hoạt động du lịch, tăng cường công tác hậu kiểm để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp lữ hành khi thực hiện.

1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

*Giải pháp 1*:

Ban hành Nghị định quy định về quản lý phương tiện xe cơ giới đường bộ do người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông với mục đích du lịch.

*Giải pháp 2:*

Để bảo đảm thống nhất cơ quan thực hiện là Bộ Công an trong công tác quản lý hoạt động của phương tiện xe cơ giới đường bộ do người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông với mục đích du lịch.

1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

*Giải pháp 1:*  Ban hành Nghị định quy định về quản lý phương tiện xe cơ giới đường bộ do người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông với mục đích du lịch.

*Tác động tích cực:*

(1) Tác động đối với nhà nước: Bảo đảm cơ chế pháp lý để tăng cường quản lý chung việc triển khai các hoạt động vận tải đường bộ quốc tế.

(2) Tác động đối với người dân và doanh nghiệp lữ hành quốc tế của Việt Nam: Bảo đảm người dân và doanh nghiệp lữ hành quốc tế dễ dàng tra cứu, dễ hiểu, dễ nắm bắt và quy định về thủ tục hành chính liên quan để thực hiện đúng theo quy định.

(3) Tác động về giới: Không làm phát sinh tác động về giới.

(4) Tác động của thủ tục hành chính: Không phát sinh thủ tục hành chính.

(5) Tác động đối với hệ thống pháp luật: Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

*Giải pháp 2:* Ban hành Nghị định quy định về quản lý phương tiện xe cơ giới đường bộ do người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông với mục đích du lịch.

*Tác động tích cực:*

(1) Tác động đối với nhà nước: Bảo đảm cơ chế pháp lý để quản lý hoạt động vận tải đường bộ.

(2) Tác động đối với người dân và doanh nghiệp lữ hành quốc tế: Bảo đảm người dân và doanh nghiệp nắm được quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

(3) Tác động về giới: Không làm phát sinh tác động về giới.

(4) Tác động của thủ tục hành chính: Không phát sinh thủ tục hành chính.

1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

- Giải pháp lựa chọn: Giải pháp 1

- Thẩm quyền ban hành chính sách: Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn thực hiện.

**2. Chính sách 2: Đơn giản hóa, tối ưu hóa các quy định về thủ tục hành chính liên quan vận tải đường bộ**

2.1. Xác định vấn đề bất cập

Các quy định chưa được đơn giản hóa, tối ưu hóa. Cụ thể, thành phần hồ sơ còn nhiều; hình thức nộp hồ sơ chưa linh hoạt, đa dạng; thời gian xử lý hồ sơ chưa được tối ưu hóa.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Đơn giản hóa, tối ưu hóa các quy định về thủ tục hành chính liên quan hoạt động vận tải du lịch qua biên giới nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp lữ hành quốc tế, đảm bảo công khai minh bạch trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

*Giải pháp 1:*

Đơn giản hóa thành phần hồ sơ liên quan đến các thủ tục hành chính để tổ chức thực hiện hoạt động đón đoàn khách nước ngoài đưa phương tiện vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch.

*Giải pháp 2:*

Sửa đổi các thủ tục hành chính liên quan theo hướng đơn giản hóa, tối ưu hóa trong thành phần hồ sơ, thời gian xử lý hồ sơ, hình thức nộp hồ sơ. Cụ thể, bãi bỏ một số thành phần hồ sơ (Giảm 05/07 thành phần hồ sơ phải (bản sao) khi gửi đề nghị chấp thuận *(Giấy đăng ký xe do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp và còn hiệu lực; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia đăng ký xe cấp còn hiệu lực (đối với xe ô tô); Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu còn giá trị sử dụng ít nhất 06 tháng, kể từ ngày nhập cảnh và phải có thị thực (trừ trường hợp được miễn thị thực) phù hợp với thời gian tạm trú tại Việt Nam; Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe điều khiển Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới; Bản sao Giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp)*; nộp hồ sơ qua một trong các hình thức trực tiếp, qua đường bưu chính, trên môi trường điện tử; quy định cơ quan cấp phép.

2.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

- Giải pháp lựa chọn: Giải pháp 2

- Thẩm quyền ban hành chính sách: Chính phủ.

**3. Chính sách 3: Cập nhật, hoàn thiện các thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến việc chấp thuận phương tiện xe cơ giới đường bộ do người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông với mục đích du lịch.**

3.1. Xác định vấn đề bất cập

Việc triển khai thực hiện chấp thuận cho phương tiện của người nước ngoài, do người nước ngoài đưa vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch luôn gắn liền với hành trình, quản lý về con người trong thời gian khách du lịch ở Việt Nam. Bên cạnh đó, phương tiện khi tạm nhập sẽ được cấp biển số tạm do ngành Công an thực hiện; đồng thời các thông tin liên quan đến phương tiện, hộ chiếu đều phải kiểm tra tại cửa khẩu tạm nhập của người và phương tiện. Mặt khác, việc ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông các khâu tại các cửa khẩu biên giới, cấp biển số tạm và quản lý phương tiện đã được ngành Công an và các bộ ngành thực hiện thuận lợi. Việc quy định về thành phần hồ sơ giấy đang là một hạn chế cần xem xét điều chỉnh.

3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Quy định các thủ tục hành chính liên quan đến việc chấp thuận phương tiện của người nước ngoài, do người nước ngoài đưa vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch vào trong Nghị định của Chính phủ.

3.3. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan

*Giải pháp 1:* Nghiên cứu các TTHC quy định tại Nghị định theo hướng đơn giản hóa TTHC.

(1) Tác động đối với nhà nước:

- Tạo thuận lợi và tăng cường vai trò quản lý, cơ chế phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước liên quan trong việc triển khai các hoạt động tổ chức đưa phương tiện người nước ngoài vào tham gia giao thông tại Việt Nam với mục đích du lịch.

- Bảo đảm môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế.

- Bảo đảm công khai, minh bạch trong việc giải quyết các thủ tục hành chính.

(2) Tác động đối với người dân và doanh nghiệp:

- Bảo đảm người dân và doanh nghiệp dễ dàng tra cứu, dễ hiểu, dễ nắm bắt và thực hiện quy định về thủ tục hành chính liên quan.

- Được tạo điều kiện thuận lợi, giảm bớt thời gian, chi phí khi thực hiện các thủ tục hành chính liên quan.

(3) Tác động về giới: Không làm phát sinh tác động về giới.

(4) Tác động của thủ tục hành chính: Không phát sinh thủ tục hành chính mới, bảo đảm thủ tục hành chính cũ được đơn giản hóa, giảm chi phí, công khai minh bạch.

(5) Tác động đối với hệ thống pháp luật: Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, tối ưu hóa, công khai minh bạch của hệ thống pháp luật.

*Giải pháp 2:* Đưa các thủ tục hành chính trong Nghị định

(1) Tác động đối với nhà nước:

Tạo thuận lợi và tăng cường vai trò quản lý của cơ quan quản lý nhà nước trong việc triển khai các hoạt động vận tải đường bộ.

(2) Tác động đối với người dân và doanh nghiệp: Bảo đảm người dân và doanh nghiệp dễ dàng tra cứu, dễ hiểu, dễ nắm bắt quy định về thủ tục hành chính liên quan để thực hiện đúng theo quy định.

(3) Tác động về giới: Không làm phát sinh tác động về giới.

(4) Tác động của thủ tục hành chính: Không phát sinh thủ tục hành chính mới.

3.4. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

- Giải pháp lựa chọn: Giải pháp 1

- Thẩm quyền ban hành chính sách: Chính phủ.

**III. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

**1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách**: Bộ Công an và các bộ, ngành, địa phương có liên quan tổ chức triển khai Nghị định.

**2. Cơ quan giám sát thực hiện chính sách**: Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành liên quan.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với dự thảo Nghị định Quy định về quản lý phương tiện xe cơ giới đường bộ do người nước ngoài đưa vào Việt Nam tham gia giao thông mới mục đích du lịch./.